

ĐỀ ÁN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM 2024 DỰ KIẾN

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo: Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng (thuộc Bộ Y tế).

2. Mã trường: YDN.

3. Địa chỉ các trụ sở:

+ Cơ sở 1: Số 99, đường Hùng Vương, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

+ Cơ sở 2: Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử của trường: www.dhkyduocdn.edu.vn

5. Địa chỉ trang mạng xã hội của trường: facebook.com/dhkyduocdanang.edu

6. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 0236 3892062

7. Tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

Đường link công khai việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp trên trang thông tin điện tử của Trường: <http://dhkyduocdn.edu.vn/news-abouts/noi-dung-cong-khai-d447/bao-cao-tinh-hinh-viec-lam-sinh-vien-tot-nghiep-nam-2022-b423>

Kết quả khảo sát sinh viên có việc làm trong khoảng thời gian 12 tháng kể từ khi được công nhận tốt nghiệp và đã được khảo sát vào năm 2023, đối tượng khảo sát là sinh viên đã tốt nghiệp năm 2022:

Lĩnh vực/ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Chỉ tiêu tuyển sinh	Số SV trúng tuyển nhập học	Số SV tốt nghiệp	Tỉ lệ SV tốt nghiệp đã có việc làm (%)
Lĩnh vực sức khỏe					
Y khoa	Đại học	190	193	97	97.22
Dược học	Đại học	154	165	168	98.55
Điều dưỡng, có 04 chuyên ngành:	Đại học	304	153	254	88.40
- Điều dưỡng đa khoa	Đại học			136	89.89
- Điều dưỡng nha khoa	Đại học			40	96.55
- Điều dưỡng gây mê hồi sức	Đại học			51	95.35
- Điều dưỡng phụ sản	Đại học			27	55.00
Kỹ thuật xét nghiệm y học	Đại học	96	103	44	78.05
Kỹ thuật hình ảnh y học	Đại học	85	46	42	89.66

Lĩnh vực/ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Chỉ tiêu tuyển sinh	Số SV trúng tuyển nhập học	Số SV tốt nghiệp	Tỉ lệ SV tốt nghiệp đã có việc làm (%)
Kỹ thuật phục hồi chức năng	Đại học	88	44	29	96.00
Y tế công cộng	Đại học	0	0	13	91.67
Tổng		917	704	647	92.17

8. Thông tin về tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất

Đường link công khai thông tin về tuyển sinh chính quy năm 2022 và 2023 trên website của Trường: <http://dhktyduocdn.edu.vn/news-learns/dai-hoc-chinh-quy-081c>

8.1. Phương thức tuyển sinh của 2 năm gần nhất

Năm 2022, Trường xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT).

Năm 2023, Trường xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả học tập cấp THPT (học bạ).

8.2. Điểm trúng tuyển của 2 năm gần nhất

Lĩnh vực/Ngành/ Nhóm ngành/tổ hợp xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Năm tuyển sinh 2022			Năm tuyển sinh 2023			
		Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	
							Thi TN THPT	Học bạ
Lĩnh vực Sức khỏe/Khối ngành VI								
- Ngành Y khoa <i>Tổ hợp:</i> Năm 2022: B00 Năm 2023: B00, B08, A00, D07	Xét tuyển	190	193	25,55	220	239	25,00	
- Ngành Dược học <i>Tổ hợp:</i> Năm 2022: B00; Năm 2023: B00, B08, A00, D07	Xét tuyển	154	165	23,70	200	204	23,75	
- Ngành Điều dưỡng <i>Tổ hợp:</i> Năm 2022: B00; Năm 2023: B00, B08, A00, D07	Xét tuyển	304	153	19,00	304	228	19,00	
<i>Có 04 chuyên ngành:</i>								
+ Điều dưỡng đa khoa							19,00	24,47
+ Điều dưỡng nha khoa							19,00	24,84

Lĩnh vực/Ngành/ Nhóm ngành/tổ hợp xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Năm tuyển sinh 2022			Năm tuyển sinh 2023			
		Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	
							Thi TN THPT	Học bạ
+ Điều dưỡng gây mê hồi sức							19,00	24,89
+ Điều dưỡng hộ sinh							19,00	24,36
- Ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học Tổ hợp: Năm 2022: B00 Năm 2023: B00, B08, A00, D07	Xét tuyển	96	103	19,20	150	129	19,00	25,32
- Ngành Kỹ thuật hình ảnh y học Tổ hợp: Năm 2022: B00 Năm 2023: B00, B08, A00, D07	Xét tuyển	85	46	19,00	100	45	19,00	24,30
- Ngành Kỹ thuật phục hồi chức năng Tổ hợp: Năm 2022: B00 Năm 2023: B00, B08, A00, D07	Xét tuyển	88	44	19,05	120	98	19,00	23,28
- Ngành Y tế công cộng Tổ hợp: Năm 2022: B00 Năm 2023: B00, B08, A00, D07	Xét tuyển	X	X	X	50	05	15,00	18,70
Tổng		917	704		1144	948		

9. Thông tin danh mục ngành được phép đào tạo

Đường link công khai danh mục ngành được phép đào tạo trên trang thông tin điện tử của Trường: <http://dhktyduocdn.edu.vn/news-abouts/noi-dung-cong-khai-d447/quyet-dinh-mo-nganh-va-chuong-trinh-khung-cac-nganh-dao-tao-c395>

TT	Tên ngành	Mã ngành	Số văn bản mở ngành	Ngày tháng năm ban hành văn bản cho phép mở ngành	Số văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Ngày Tháng năm ban hành văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Trường tự chủ ban hành hoặc Cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo	Năm đã tuyển sinh và đào tạo gần nhất với năm tuyển sinh
1	Y khoa	7720101	2163/QĐ-BGDĐT	24/06/2015	965/QĐ-BGDĐT	15/03/2018	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2015	2023
2	Dược học	7720201	4059/QĐ-BGDĐT	19/09/2013	965/QĐ-BGDĐT	15/03/2018	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2013	2023
3	Điều dưỡng	7720301	3899/QĐ-BGDĐT	13/09/2013	965/QĐ-BGDĐT	15/03/2018	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2013	2023
4	Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601	3899/QĐ-BGDĐT	13/09/2013	965/QĐ-BGDĐT	15/03/2018	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2013	2023
5	Kỹ thuật hình ảnh y học	7720602	4352/QĐ-BGDĐT	07/10/2014	965/QĐ-BGDĐT	15/03/2018	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2014	2023
6	Kỹ thuật phục hồi chức năng	7720603	4352/QĐ-BGDĐT	07/10/2014	965/QĐ-BGDĐT	15/03/2018	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2014	2023
7	Y tế công cộng	7720701	4352/QĐ-BGDĐT	07/10/2014	965/QĐ-BGDĐT	15/03/2018	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2014	2023

10. Điều kiện đảm bảo chất lượng

Đường link công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng trên trang thông tin điện tử của Trường:

<http://dhktyduocdn.edu.vn/news-about/noi-dung-cong-khai-d447/cac-dieu-kien-dam-bao-chat-luong-3879>

11. Đường link công khai Đề án tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của Trường

<https://dhktyduocdn.edu.vn/news-learns/dai-hoc-chinh-quy-081c/de-an-tuyen-sinh-nam-2024-3a12>

12. Đường link công khai Quy chế tuyển sinh của Trường trên trang thông tin điện tử của Trường

<http://dhktyduocdn.edu.vn/news-learns/dai-hoc-chinh-quy-081c>

13. Đường link công khai Quy chế thi tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của Trường

Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng không tổ chức thi tuyển sinh.

14. Đường link công khai Đề án tổ chức thi trên trang thông tin điện tử của Trường

Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng không tổ chức thi tuyển sinh nên không viết Đề án tổ chức thi.

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY

1. Tuyển sinh chính quy

1.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

- Đã tốt nghiệp THPT.

- Đáp ứng các điều kiện khác theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT).

1.2. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước.

1.3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

* **Phương thức 1:** Xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 (đối với tất cả các ngành đào tạo).

* **Phương thức 2:** Xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 kết hợp với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (đối với tất cả các ngành đào tạo).

* **Phương thức 3:** Xét tuyển dựa trên kết quả học tập cấp THPT (học bạ) (đối với 04 ngành đào tạo: Điều dưỡng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học và Kỹ thuật phục hồi chức năng).

* **Phương thức 4:** Xét tuyển thí sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học.

* **Phương thức 5:** Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Trường và của Bộ GDĐT (xem mục 1.8 phần II).

Các phương thức xét tuyển 1, 2, 3 và 4 có mức điểm xét tuyển phải đáp ứng ngưỡng đầu vào do Trường quy định.

1.4. Chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành/ chuyên ngành xét tuyển	Tên ngành/chuyên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Tổng chỉ tiêu (dự kiến)	Chỉ tiêu (dự kiến)	Tổ hợp xét tuyển 1		Tổ hợp xét tuyển 2		Tổ hợp xét tuyển 3		Tổ hợp xét tuyển 4	
								Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính
1	Đại học	7720101	Y khoa	100	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	220	137	B00		B08		A00		D07	
				409	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT kết hợp với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế		60	B00		B08		A00		D07	
				301	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh		05								
				500	Xét tuyển thí sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học		18								
2	Đại học	7720201	Dược học	100	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	200	137	B00		B08		A00		D07	
				409	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT kết hợp với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế		50	B00		B08		A00		D07	
				301	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh		05								
				500	Xét tuyển thí sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học		08								
3	Đại học	7720301	Điều dưỡng			304									
3.1	Đại học	7720301A	Điều dưỡng đa khoa	100	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT		76	B00		B08		A00		D07	

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành/chuyên ngành xét tuyển	Tên ngành/chuyên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Tổng chỉ tiêu (dự kiến)	Chỉ tiêu (dự kiến)	Tổ hợp xét tuyển 1		Tổ hợp xét tuyển 2		Tổ hợp xét tuyển 3		Tổ hợp xét tuyển 4	
								Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính
				409	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT kết hợp với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế	184	30	B00		B08		A00		D07	
				200	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ)		70	B00		B08		A00		D07	
				301	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh		03								
				500	Xét tuyển thí sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học		05								
3.2	Đại học	7720301B	Điều dưỡng nha khoa	100	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	50	18	B00		B08		A00		D07	
				409	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT kết hợp với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế		10	B00		B08		A00		D07	
				200	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ)		20	B00		B08		A00		D07	
				301	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh		01								
				500	Xét tuyển thí sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học		01								
3.3	Đại học	7720301C	Điều dưỡng gây mê hồi sức	100	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT		25	B00		B08		A00		D07	

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành/chuyên ngành xét tuyển	Tên ngành/chuyên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Tổng chỉ tiêu (dự kiến)	Chỉ tiêu (dự kiến)	Tổ hợp xét tuyển 1		Tổ hợp xét tuyển 2		Tổ hợp xét tuyển 3		Tổ hợp xét tuyển 4	
								Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính
				409	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT kết hợp với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế	70	14	B00		B08		A00		D07	
				200	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ)		28	B00		B08		A00		D07	
				301	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh		01								
				500	Xét tuyển thí sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học		02								
4	Đại học	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	100	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	150	53	B00		B08		A00		D07	
				409	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT kết hợp với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế		30	B00		B08		A00		D07	
				200	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ)		60	B00		B08		A00		D07	
				301	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh		05								
				500	Xét tuyển thí sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học		02								
5	Đại học	7720602	Kỹ thuật hình ảnh y học	100	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT		33	B00		B08		A00		D07	

1.5. Ngưỡng đầu vào

- Xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 và xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 kết hợp với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế: Mức điểm xét tuyển phải đáp ứng ngưỡng đầu vào do Trường quy định (Trường sẽ có thông báo ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào sau khi Bộ công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với ngành sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề, dự kiến ngày 20/7/2024).

- Xét tuyển kết quả học tập cấp THPT (học bạ) đối với các ngành *Điều dưỡng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học và Kỹ thuật phục hồi chức năng*: Học lực lớp 12 xếp loại Khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên.

- Xét tuyển thẳng: Theo quy định tại mục 1.8 phần II.

- Xét tuyển thí sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học:

+ Ngành *Y khoa và Dược học*: Học lực lớp 12 xếp loại Giỏi trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8,0 trở lên.

+ Ngành *Điều dưỡng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học và Kỹ thuật phục hồi chức năng*: Học lực lớp 12 xếp loại Khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên.

1.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của Trường

1.6.1. Mã trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng: YDN.

1.6.2. Mã ngành và mã phương thức xét tuyển: Xem bảng ở mục 1.4 phần II.

1.6.3. Tổ hợp xét tuyển (THXT), mã THXT, quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp, điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển được quy định cụ thể ở bảng sau:

TT	Ngành xét tuyển	Tổ hợp xét tuyển	Mã THXT	Tiêu chí phụ đối với thí sinh bằng điểm	Điểm chuẩn giữa các THXT
1	Y khoa	1. Toán - Hóa học - Sinh học	B00	Môn ưu tiên: Toán	Bằng nhau
	Dược học	2. Toán - Sinh học - Tiếng Anh	B08		
	Điều dưỡng	3. Toán - Vật lý - Hóa học	A00		
	Kỹ thuật xét nghiệm y học	4. Toán - Hóa học - Tiếng Anh	D07		
Kỹ thuật hình ảnh y học					
Kỹ thuật phục hồi chức năng					

a) *Phương thức 1*: Xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 (đối với tất cả các ngành đào tạo).

- Điều kiện xét tuyển: Thí sinh có tổng điểm thi của 03 bài thi/môn thi theo một trong các tổ hợp xét tuyển của Trường và các điểm ưu tiên (nếu có) phải bằng hoặc trên mức điểm tối thiểu ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Trường quy định, điểm trúng tuyển do Hội đồng tuyển sinh của Trường quy định.

- Nguyên tắc xét tuyển: Thí sinh đăng ký xét tuyển trên hệ thống của Bộ GDĐT theo quy định.

- Điểm xét tuyển: là tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của tổ hợp xét tuyển cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực (nếu có) theo quy định và được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

- Điểm trúng tuyển: là điểm xét tuyển thấp nhất mà thí sinh được xét trúng tuyển cho ngành đào tạo.

b) Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 kết hợp với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (đối với tất cả các ngành đào tạo).

- Điều kiện xét tuyển:

+ Thí sinh có tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024, trong đó có dự thi 03 bài thi/môn thi theo một trong các tổ hợp xét tuyển của Trường và điểm ưu tiên (nếu có) phải bằng hoặc trên mức điểm tối thiểu ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Trường quy định, điểm trúng tuyển do Hội đồng tuyển sinh của Trường quy định.

+ Đối với ngành Y khoa và Dược học: Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS Academic 6.0 trở lên (trong thời hạn sử dụng tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ) được cấp bởi một trong các đơn vị IELTS: British Council (BC); International Development Program (IDP).

+ Đối với ngành Điều dưỡng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học và Kỹ thuật phục hồi chức năng: Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS Academic 5.0 trở lên (trong thời hạn sử dụng tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ) được cấp bởi một trong các đơn vị IELTS: British Council (BC); International Development Program (IDP).

- Nguyên tắc xét tuyển: Thí sinh đăng ký xét tuyển trên hệ thống của Bộ GDĐT theo quy định kèm theo chứng chỉ tiếng Anh quốc tế. Đồng thời, thí sinh đăng ký xét tuyển trực tuyến trên website của Trường (trên trang đăng ký xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT kết hợp chứng chỉ tiếng Anh).

- Điểm xét tuyển: là tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của tổ hợp xét tuyển cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực (nếu có) theo quy định và được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

- Điểm trúng tuyển: là điểm xét tuyển thấp nhất mà thí sinh được xét trúng tuyển cho ngành đào tạo.

c) Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả học tập cấp THPT (học bạ) (đối với 04 ngành đào tạo: Điều dưỡng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học và Kỹ thuật phục hồi chức năng).

- Điều kiện xét tuyển: Thí sinh phải đạt ngưỡng đầu vào theo quy định tại mục 1.5 phần II.

- Nguyên tắc xét tuyển: Thí sinh đăng ký xét tuyển trực tuyến trên website của Trường (trên trang đăng ký xét tuyển học bạ cấp THPT). Sau khi có kết quả xét tuyển,

thí sinh cần đăng ký ngành/chuyên ngành học trúng tuyển có điều kiện trên hệ thống của Bộ GDĐT để được xét trúng tuyển chính thức.

- Điểm xét tuyển:

Điểm xét tuyển = Trung bình chung môn A lớp 10, 11, 12 + Trung bình chung môn B lớp 10, 11, 12 + Trung bình chung môn C lớp 10, 11, 12 + Điểm ưu tiên (nếu có)

Trong đó, môn A, B, C lần lượt là 03 môn trong tổ hợp xét tuyển. Điểm xét tuyển tính theo thang điểm 30, lấy hai chữ số thập phân.

- Điểm trúng tuyển: là điểm xét tuyển thấp nhất mà thí sinh được xét trúng tuyển cho ngành đào tạo.

1.7. Tổ chức tuyển sinh

1.7.1. Xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT

- Thời gian: Theo lịch của Bộ GDĐT (Căn cứ theo kế hoạch tuyển sinh năm 2024 của Bộ GDĐT).

- Hình thức đăng ký xét tuyển:

+ Thí sinh xét tuyển đợt 1 thực hiện đăng ký xét tuyển trên Hệ thống (qua Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia) theo kế hoạch chung và hướng dẫn của Bộ GDĐT.

+ Thí sinh được đăng ký nguyện vọng vào nhiều ngành, không hạn chế số lượng, nhưng phải sắp xếp các nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp. Trong trường hợp nhiều nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển, thí sinh chỉ được công nhận trúng tuyển và gọi nhập học theo nguyện vọng cao nhất.

+ Thí sinh thể hiện nguyện vọng của mình qua những lựa chọn trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

1.7.2. Xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT kết hợp với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế

- Thời gian: Theo lịch của Bộ GDĐT (Căn cứ theo kế hoạch tuyển sinh năm 2024 của Bộ GDĐT).

- Hình thức đăng ký xét tuyển:

+ Thí sinh xét tuyển đợt 1 thực hiện đăng ký xét tuyển trên Hệ thống (qua Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia) theo kế hoạch chung và hướng dẫn của Bộ GDĐT.

+ Sau khi thực hiện đăng ký xét tuyển trên Hệ thống (qua Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia), thí sinh đăng ký xét tuyển trực tuyến trên website Nhà trường: Hệ thống đăng ký trực tuyến dự kiến sẽ mở từ ngày 10/7/2024 đến hết ngày 25/7/2024.

+ Thí sinh nộp file scan các minh chứng hồ sơ đăng ký xét tuyển trên website của Trường (trang đăng ký xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT kết hợp chứng chỉ tiếng Anh).

+ Thí sinh được đăng ký nguyện vọng vào nhiều ngành, không hạn chế số

lượng, nhưng phải sắp xếp các nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp. Trong trường hợp nhiều nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển, thí sinh chỉ được công nhận trúng tuyển và gọi nhập học theo nguyện vọng cao nhất.

+ Thí sinh thể hiện nguyện vọng của mình qua những lựa chọn trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- *Hồ sơ đăng ký xét tuyển:*

(1) Phiếu đăng ký xét tuyển đại học chính quy (xuất file sau khi đăng ký xét tuyển thành công);

(2) Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế;

(3) Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân;

(4) Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

(5) Minh chứng nộp lệ phí xét tuyển.

1.7.3. Xét tuyển kết quả học tập THPT (học bạ)

- *Thời gian:* Xem mục 1.11.2 phần II.

- *Hình thức đăng ký xét tuyển:* Thí sinh đăng ký xét tuyển trực tuyến và nộp file scan các minh chứng hồ sơ xét tuyển trên trang tuyển sinh của Trường (trên trang đăng ký xét tuyển học bạ cấp THPT).

- *Hồ sơ đăng ký xét tuyển:*

(1) Phiếu đăng ký xét tuyển đại học chính quy (mẫu xét học bạ) (xuất file sau khi đăng ký xét tuyển thành công);

(2) Bằng tốt nghiệp THPT (đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2023 trở về trước);

(3) Học bạ THPT;

(4) Minh chứng điểm xét tốt nghiệp từ 6,5 trở lên (đối với thí sinh sử dụng điểm xét tốt nghiệp THPT làm ngưỡng đầu vào);

(5) Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân;

(6) Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

(7) Minh chứng nộp lệ phí xét tuyển.

1.7.4. Xét tuyển thẳng: Xem mục 1.8 phần II.

1.7.5. Xét thí sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học

Theo quy định tại Thông tư 44/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tuyển sinh, bồi dưỡng dự bị đại học, xét chuyển vào học trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non đối với học sinh dự bị đại học.

1.8. Chính sách ưu tiên: Xét tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển.

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học năm 2024 của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng.

1.8.1. Đối tượng xét tuyển thẳng

a) *Tiêu chí, phạm vi ngành*

- Đối tượng tuyển thẳng vào đại học chính quy được quy định tại khoản 1, Điều 8

của Quy chế tuyển sinh đại học năm 2024 của Trường, cụ thể như sau:

+ Ngành Y khoa, Điều dưỡng và Kỹ thuật xét nghiệm y học: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế môn Hóa học và Sinh học hoặc kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế có liên quan đến lĩnh vực Hóa học và Sinh học do Bộ GDĐT tổ chức, cử tham gia.

+ Ngành Dược học: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn Toán và Hóa học hoặc kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế có liên quan đến lĩnh vực Toán và Hoá học do Bộ GDĐT tổ chức, cử tham gia.

+ Ngành Kỹ thuật hình ảnh y học và Kỹ thuật phục hồi chức năng: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn Toán, Sinh học và Vật lý hoặc kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế có liên quan đến lĩnh vực Toán, Sinh học và Vật lý do Bộ GDĐT tổ chức, cử tham gia.

- Thời gian đoạt các giải nói trên không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng.

b) Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng

- Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (*theo mẫu của Bộ GDĐT*).

- Bản sao công chứng giấy chứng nhận đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế.

1.8.2. Đối tượng ưu tiên xét tuyển

a) Tiêu chí, phạm vi ngành

Thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển phải tốt nghiệp THPT, kết quả 03 môn trong các tổ hợp xét tuyển của kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 đáp ứng ngưỡng đầu vào theo quy định của Bộ GDĐT, có đăng ký xét tuyển đợt 1 và nguyện vọng 1 vào Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng và phải đạt một trong các tiêu chí sau đây:

- Thí sinh đạt các tiêu chuẩn xét tuyển thẳng nhưng không sử dụng quyền ưu tiên tuyển thẳng.

- Thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đoạt giải tư trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia xét tuyển vào ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi đã đoạt giải; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

b) Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển

- Phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển (*theo mẫu của Bộ GDĐT*).

- Bản sao công chứng giấy chứng nhận đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia.

*** Lưu ý:**

- Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển nộp hồ sơ về Trường theo thời gian quy định của Bộ GDĐT.

- Địa chỉ: Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng, số 99 đường Hùng Vương, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

1.9. Lệ phí xét tuyển

- Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT: theo quy định của Bộ GDĐT.
- Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT kết hợp với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế: 30.000 đồng/01 nguyện vọng.
- Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ): 30.000 đồng/01 nguyện vọng.

Hình thức nộp lệ phí đối với phương thức xét kết quả thi tốt nghiệp THPT kết hợp chứng chỉ tiếng Anh quốc tế và phương thức xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ):
Thí sinh chuyển khoản qua tài khoản như sau:

- + Tài khoản: **Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng.**
- + Số tài khoản thụ hưởng: **5611550312.**
- + Ngân hàng thụ hưởng: **Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Đà Nẵng (BIDV).**

+ Khi nộp ghi rõ nội dung:

“Lệ phí xét học bạ/Họ và tên/Ngày tháng năm sinh/CMND hoặc CCCD”.

1.10. Học phí dự kiến với sinh viên chính quy; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm

- Học phí dự kiến với sinh viên chính quy:
 - + Ngành Y khoa và Dược học : 31.100.000đ/năm.
 - + Các ngành còn lại : 23.600.000đ/năm.
- Lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm: Thực hiện theo quy định của Nhà nước.

1.11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm

1.11.1. Xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT kết hợp với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế

- Xét tuyển đợt 1: Theo lịch của Bộ GDĐT (Căn cứ Kế hoạch tuyển sinh năm 2024 của Bộ GDĐT).
- Xét tuyển bổ sung: Sau khi xét tuyển đợt 1 (nếu còn chỉ tiêu).

1.11.2. Xét tuyển kết quả học tập THPT (học bạ)

- Xét tuyển đợt 1:
 - + Dự kiến đăng ký xét tuyển từ ngày **01/5/2024** đến ngày **31/5/2024**.
 - + Xét tuyển và cập nhật danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển lên Hệ thống dự kiến **trước 17 giờ 00 ngày 08/7/2024**.
- Xét tuyển bổ sung: Sau khi xét tuyển đợt 1 (nếu còn chỉ tiêu).

1.11.3. Xét tuyển tuyển thẳng và thí sinh dự bị đại học

- Thí sinh dự bị đại học và thí sinh xét tuyển thẳng nộp hồ sơ về Trường dự kiến **trước 17 giờ 00 ngày 30/6/2024**.
- Xét tuyển và cập nhật danh sách thí sinh dự bị đại học và thí sinh xét tuyển thẳng trúng tuyển lên Hệ thống dự kiến **trước ngày 05/7/2024**.

1.12. Các nội dung khác

- Thí sinh phải có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.
- Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin ĐKXT. Nhà trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin ĐKXT với hồ sơ gốc.
- Danh sách các thí sinh trúng tuyển và giấy báo trúng tuyển được đăng tải trên website của Nhà trường.

1.13. Thông tin tuyển sinh các ngành đào tạo đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước: Không có.

1.13.1. Thông tin về doanh nghiệp hợp tác đào tạo: Không có.

1.13.2. Các thông tin triển khai áp dụng cơ chế đào tạo đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học: Không có.

1.14. Tài chính

1.14.1. Tổng nguồn thu hợp pháp/năm của Trường: 111.513.000.000đồng.

1.14.2. Tổng chi phí đào tạo trung bình 1 sinh viên/năm của năm 2024: 20.400.000 đồng.

2. Tuyển sinh đào tạo đại học, cao đẳng chính quy với đối tượng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên

Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng không tuyển sinh.

III. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO VỪA LÀM VỪA HỌC

Đường link công khai tuyển sinh đào tạo vừa học vừa làm trên trang thông tin điện tử của Trường: <https://dhktyduocdn.edu.vn/news-learns/he-vua-lam-vua-hoc-4849>

**TUYỂN SINH ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC
VÀ ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG VỪA LÀM VỪA HỌC NĂM 2024 DỰ KIẾN**

1. Tuyển sinh đào tạo vừa làm vừa học đối tượng tốt nghiệp Trung học phổ thông trở lên

1.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

Thí sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) trở lên và phải đáp ứng ngưỡng đầu vào theo quy định ở mục 1.5.

1.2. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước.

1.3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

1.4. Chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành/chuyên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Số văn bản đào tạo VLVH	Ngày tháng năm ban hành văn bản	Cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc trường tự chủ ban hành	Năm bắt đầu đào tạo
1	Đại học	7720301	Điều dưỡng, có 03 chuyên ngành	200	Xét kết quả học tập THPT (học bạ)	73	Số 139/QĐ-ĐHKTYĐĐN	26/3/2024	Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng	2022
1.1		7720301A	Điều dưỡng đa khoa							
1.2		7720301B	Điều dưỡng nha khoa							
1.3		7720301C	Điều dưỡng gây mê hồi sức							
2	Đại học	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	200		36				
3	Đại học	7720602	Kỹ thuật hình ảnh y học	200		24				
4	Đại học	7720603	Kỹ thuật phục hồi chức năng	200		29				
Tổng						162				

1.5. Ngưỡng đầu vào

Học lực lớp 12 xếp loại từ Khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên.

1.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của Trường

* Mã trường: YDN.

* Mã ngành và mã phương thức xét tuyển: Xem bảng ở mục 1.4.

* Tổ hợp xét tuyển (THXT), mã THXT, quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp, điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển được quy định cụ thể ở bảng sau:

TT	Ngành	Tổ hợp xét tuyển	Mã THXT	Tiêu chí phụ đối với thí sinh bằng điểm	Điểm chuẩn giữa các THXT
1	Điều dưỡng	1. Toán - Hóa học - Sinh học	B00	Môn ưu tiên: Toán	Bằng nhau
	Kỹ thuật xét nghiệm y học	2. Toán - Sinh học - Tiếng Anh	B08		
	Kỹ thuật hình ảnh y học	3. Toán - Vật lý - Hóa học	A00		
	Kỹ thuật phục hồi chức năng	4. Toán - Hóa học - Tiếng Anh	D07		

* Điểm xét tuyển và tiêu chí xét tuyển

$Điểm\ xét\ tuyển = Trung\ bình\ chung\ môn\ A\ lớp\ 10,\ 11,\ 12 + Trung\ bình\ chung\ môn\ B\ lớp\ 10,\ 11,\ 12 + Trung\ bình\ chung\ môn\ C\ lớp\ 10,\ 11,\ 12 + Điểm\ ưu\ tiên\ (nếu\ có)$

Trong đó, môn A, B, C lần lượt là 3 môn trong tổ hợp xét tuyển. Điểm xét tuyển tính theo thang điểm 30, lấy hai chữ số thập phân.

1.7. Tổ chức tuyển sinh

* Hình thức đăng ký xét tuyển: Thí sinh đăng ký xét tuyển trực tuyến và nộp file scan hồ sơ xét tuyển trên trang tuyển sinh của Trường (trang đăng ký xét tuyển vừa làm vừa học).

- Hồ sơ đăng ký xét tuyển, gồm có:

(1) Phiếu đăng ký xét tuyển đại học vừa làm vừa học (xuất file sau khi đăng ký xét tuyển thành công);

(2) Bằng tốt nghiệp THPT (đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2023 trở về trước);

(3) Học bạ THPT;

(4) Minh chứng điểm xét tốt nghiệp từ 6,5 trở lên (đối với thí sinh sử dụng điểm xét tốt nghiệp THPT làm ngưỡng đầu vào);

(5) Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân;

(6) Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

(7) Minh chứng nộp lệ phí xét tuyển.

Đối với thí sinh đã có bằng tốt nghiệp Cao đẳng đúng chuyên ngành đăng ký xét tuyển thì nộp đầy đủ 07 loại giấy tờ như trên và cần nộp thêm các giấy tờ sau:

(8) Bằng tốt nghiệp Cao đẳng;

(9) Bảng điểm học tập bậc Cao đẳng;

(10) Bằng tốt nghiệp Trung cấp (*Đối với thí sinh học liên thông từ Trung cấp lên Cao đẳng*);

(11) Bảng điểm học tập Trung cấp (*Đối với thí sinh học liên thông từ Trung cấp lên Cao đẳng*);

* *Thời gian đăng ký xét tuyển*: từ ngày **01/5/2024** đến ngày **31/5/2024**.

* *Điều kiện xét tuyển*: Thí sinh đảm bảo ngưỡng đầu vào và nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định.

1.8. Chính sách ưu tiên

Ưu tiên theo khu vực và ưu tiên theo đối tượng chính sách được thực hiện theo Điều 7 của Quy chế tuyển sinh của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng. Ưu tiên khu vực chỉ áp dụng cho thí sinh tốt nghiệp năm 2023, 2024.

1.9. Lệ phí xét tuyển: 200.000đ/hồ sơ/thí sinh.

1.10. Học phí dự kiến với sinh viên; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm

- Học phí dự kiến với sinh viên vừa làm vừa học: 23.600.000đ/năm.

- Lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm: Thực hiện theo quy định của Nhà nước.

1.11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm

- Đợt 1:

+ Thí sinh đăng ký xét tuyển: từ ngày **01/5/2024** đến ngày **31/5/2024**.

+ Xét tuyển và công bố danh sách thí sinh trúng tuyển: dự kiến tháng 7/2024.

- Đợt 2 (nếu đợt 1 xét không đủ chỉ tiêu): dự kiến tháng 8, 9/2024.

1.12. Trường thực hiện cam kết với thí sinh giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro: Theo các quy định hiện hành.

1.13. Các nội dung khác

- Thí sinh phải có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

- Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin đăng ký xét tuyển.

Nhà trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin đăng ký xét tuyển với hồ sơ gốc.

- Danh sách các thí sinh trúng tuyển được đăng tải trên website của Trường.

2. Tuyển sinh đào tạo đại học vừa làm vừa học với đối tượng tốt nghiệp từ cao đẳng (liên thông vừa làm vừa học)

2.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

Thí sinh có bằng tốt nghiệp trình độ Cao đẳng Y và có chứng chỉ hành nghề đúng với chuyên ngành xét tuyển, đồng thời phải đảm bảo ngưỡng đầu vào theo quy định ở mục 2.5.

2.2. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước.

2.3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

2.4. Chỉ tiêu tuyển sinh

Stt	Trình độ đào tạo	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành/chuyên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Số văn bản đào tạo VLVH	Ngày tháng năm ban hành văn bản	Cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc trường tự chủ ban hành	Năm bắt đầu đào tạo
1	Đại học	7720301	Điều dưỡng, có 03 chuyên ngành	500	Xét kết quả học tập bậc Cao đẳng	18	Số 140/QĐ-ĐHKTYĐĐN	26/3/2024	Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng	2015
		7720301A	Điều dưỡng đa khoa							2015
		7720301B	Điều dưỡng nha khoa							2019
		7720301C	Điều dưỡng gây mê hồi sức							2017
2	Đại học	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	500		09				2015
3	Đại học	7720602	Kỹ thuật hình ảnh y học	500		06				2019
4	Đại học	7720603	Kỹ thuật phục hồi chức năng	500		07				2017
Tổng						40				

2.5. Ngưỡng đầu vào

Thí sinh phải có chứng chỉ hành nghề đúng ngành xét tuyển và đạt một trong các điều kiện sau:

- Học lực lớp 12 đạt loại Khá;
- Điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 6,5 trở lên;
- Tốt nghiệp THPT loại Khá;
- Học lực lớp 12 đạt loại Trung bình và có 5 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;
- Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại Khá trở lên.

Ghi chú: Thời gian xác định thâm niên tính đến 31/5/2024.

2.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của Trường

- * Mã trường: YDN.
- * Mã ngành và mã phương thức xét tuyển: Xem bảng ở mục 2.4.
- * Điểm xét tuyển và tiêu chí xét tuyển

*Điểm xét tuyển = Điểm trung bình chung học tập toàn khóa ở bậc học Cao đẳng
+ Điểm ưu tiên đối tượng (nếu có)/3.*

Điểm xét tuyển theo thang điểm 10, lấy đến 02 chữ số thập phân.

* Điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển

Đối với các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách thì xét trúng tuyển theo điều kiện phụ là điểm môn Sinh học lớp 12 từ cao xuống thấp.

2.7. Tổ chức tuyển sinh

* Hình thức đăng ký xét tuyển:

Thí sinh đăng ký xét tuyển trực tuyến và nộp file scan hồ sơ xét tuyển trên trang tuyển sinh của Trường (trang đăng ký xét tuyển liên thông vừa làm vừa học).

* Hồ sơ đăng ký xét tuyển: Gồm có:

- (1) Phiếu đăng ký xét tuyển đại học liên thông vừa làm vừa học (*xuất file sau khi đăng ký xét tuyển thành công*);
- (2) Chứng chỉ hành nghề đúng chuyên ngành đăng ký xét tuyển;
- (3) Bằng tốt nghiệp Cao đẳng;
- (4) Bảng điểm Cao đẳng;
- (5) Bằng tốt nghiệp Trung cấp (*Đối với thí sinh học liên thông từ Trung cấp lên Cao đẳng*);
- (6) Bảng điểm Trung cấp (*Đối với thí sinh học liên thông từ Trung cấp lên Cao đẳng*);
- (7) Bằng tốt nghiệp THPT;
- (8) Học bạ THPT;
- (9) Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân;

(10) Giấy chứng nhận thâm niên công tác (*theo mẫu trên website Trường có xác nhận và đóng dấu của cơ quan công tác, chỉ dùng đối với thí sinh có dùng thâm niên công tác để xét ngưỡng đầu vào; xét điểm ưu tiên đối tượng 07*);

(11) Quyết định tuyển dụng công chức, viên chức hoặc Hợp đồng lao động (*nộp toàn bộ minh chứng có tổng số năm công tác khớp với số năm công tác được ghi trong Giấy xác nhận thâm niên công tác ở mục 10*).

(12) Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (*nếu có*).

(13) Minh chứng nộp lệ phí xét tuyển.

* Thời gian đăng ký xét tuyển: Từ ngày **01/5/2024 đến ngày 31/5/2024**.

* Điều kiện xét tuyển: Thí sinh đảm bảo ngưỡng đầu vào và nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định.

2.8. Chính sách ưu tiên

Ưu tiên theo đối tượng chính sách được thực hiện theo khoản 2, Điều 7 của Quy chế tuyển sinh đại học của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng.

2.9. Lệ phí xét tuyển: 200.000đ/hồ sơ/thí sinh.

2.10. Học phí dự kiến với sinh viên; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm

- Học phí dự kiến với sinh viên liên thông vừa làm vừa học: 23.600.000đ/năm.
- Lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm: Thực hiện theo quy định của Nhà nước.

2.11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm

- Đợt 1:
 - + Dự kiến thí sinh đăng ký xét tuyển từ ngày **01/5/2024 đến ngày 31/5/2024**.
 - + Xét tuyển và công bố danh sách thí sinh trúng tuyển: dự kiến tháng 7/2024.
- Đợt 2 (nếu đợt 1 xét không đủ chỉ tiêu): dự kiến tháng 8, 9/2024.

2.12. Trường thực hiện cam kết với thí sinh giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro: Theo các quy định hiện hành.

2.13. Các nội dung khác

- Thí sinh phải có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.
- Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin đăng ký xét tuyển. Nhà trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin đăng ký xét tuyển với hồ sơ gốc.
- Danh sách các thí sinh trúng tuyển được đăng tải trên website của Trường./.

HIỆU TRƯỞNG